

Số: /TB-SGTVT

Nam Định, ngày tháng 11 năm 2021

THÔNG BÁO

**Về việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết dịch vụ công
trực tuyến mức độ 4 thanh toán trực tuyến phí, lệ phí
và trả kết quả TTHC bằng văn bản điện tử thay thế văn bản giấy
đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải**

Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 28/07/2021 của UBND tỉnh Nam Định về triển khai thực hiện “Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, góp phần xây dựng Chính quyền điện tử, từng bước tạo đột phá để đẩy nhanh tiến trình xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Nam Định và tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa nhằm giảm tối đa về thời gian, các chi phí phát sinh trong quá trình giải quyết TTHC của người dân và doanh nghiệp, đặc biệt để hạn chế tối đa việc tiếp xúc trực tiếp trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch Covid-19. Sở Giao thông vận tải tiếp tục thực hiện việc đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; thanh toán trực tuyến phí, lệ phí và trả kết quả TTHC bằng bản điện tử đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở và kính báo để người dân, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp biết để thực hiện khi có nhu cầu giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải, nội dung cụ thể như sau:

1. Về tiếp nhận hồ sơ TTHC trực tuyến: Khuyến nghị người dân, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng Cổng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, Cổng dịch vụ công của Bộ Giao thông vận tải và Tổng cục đường bộ Việt Nam để thực hiện việc nộp hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tra cứu và xem hướng dẫn tại địa chỉ:

- Đối với các thủ tục hành chính cấp đổi giấy phép lái xe:
<https://dichvucong.gplx.gov.vn/faces/registration/home.xhtml>

- Đối với các TTHC cấp phù hiệu xe, giấy phép đăng ký kinh doanh vận tải:
<http://qlvt.mt.gov.vn/>

- Đối với các thủ tục hành chính cấp đăng ký khai thác tuyến:
https://tuyenvantai.mt.gov.vn/#/web/qlvt/trang_chu

- Đối với các TTHC còn lại đề nghị tra cứu và xem hướng dẫn tại địa chỉ <https://dichvucong.namdinhh.gov.vn/portaldvc/KenhTin/huong-dan.aspx>

2. Về thanh toán trực tuyến phí, lệ phí trong giải quyết TTHC: Đối với các TTHC có phát sinh phí, lệ phí, Sở Giao thông vận tải khuyến nghị người dân, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt thông qua nền tảng thanh toán trực tuyến Quốc gia (nền tảng Payment Platform) tại Cổng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Cách thức thực hiện theo hướng dẫn tại địa chỉ: <https://dichvucong.namdinhh.gov.vn/portaldvc/KenhTin/huong-dan.aspx>

3. Về thực hiện trả kết quả TTHC bằng văn bản điện tử thay thế văn bản giấy:

Từ ngày 10/11/2021 Sở Giao thông vận tải thực hiện việc trả kết quả TTHC bằng văn bản điện tử thay thế văn bản giấy theo quy định tại điều 14 của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP khi công dân có nhu cầu nhận bằng văn bản điện tử (có danh mục TTHC kèm theo). Kết quả TTHC bằng văn bản điện tử được trả cho người dân, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của công dân trên Cổng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoặc qua email. Trong trường hợp cần văn bản giấy đề nghị thực hiện đăng ký trong quá trình nộp hồ sơ trực tuyến và Sở Giao thông vận tải khuyến nghị việc nhận kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích của Bưu điện tỉnh Nam Định.

Sở Giao thông vận tải trân trọng thông báo để người dân, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp biết để thực hiện khi có nhu cầu giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Nam Định (để b/c);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Phục vụ HCC, XTĐT và HTDN tỉnh;
- Các tổ chức, doanh nghiệp ngành GTVT;
- Website Sở GTVT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VPS.

GIÁM ĐỐC

Đinh Xuân Hùng

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRẢ KẾT QUẢ BẰNG VĂN BẢN ĐIỆN TỬ
(Kèm theo Thông báo số/TB-SGTVT ngày /10/2021
của Sở Giao thông vận tải)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	Lĩnh vực đường bộ
1	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ
2	Phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở hành khách và xe ô tô
3	Phê duyệt điều chỉnh quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở hành khách và xe ô tô
4	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác
5	Công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác
6	Đăng ký khai thác tuyến
7	Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác
8	Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác
9	Cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động
10	Cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động
11	Cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô
12	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo
13	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác.
II	Lĩnh vực đường thủy nội địa
1	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa địa phương (không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải), được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát
2	Thủ tục đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa địa phương (không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải), được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát
3	Phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường hoặc hàng hóa siêu trọng trên đường thủy nội địa
4	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa
5	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu

6	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa
7	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa
8	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa
9	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa
10	Thiết lập khu neo đậu
11	Công bố hoạt động khu neo đậu
12	Công bố đóng khu neo đậu
13	Thỏa thuận thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa đối với công trình xây dựng, hoạt động trên đường thủy nội địa
14	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa
15	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính
16	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng
17	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa
18	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa
19	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa
20	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông
21	Chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa địa phương
22	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa
23	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa